

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HS-ST

Ngày: 16/5/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Ngọc Anh

- Ông Nguyễn Văn Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Phiệt, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 14/4/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/QĐST-HS, ngày 25/4/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc K, Sinh ngày: 14/8/1982; Giới tính: Nam; Nơi sinh: xã Thượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi thường trú: tổ dân phố 6, phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: số nhà B510, khu nhà ở xã hội, phường Thạch Linh (nay là phường Trần Phú), thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Giáo viên; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng); Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Nvà bà: Nguyễn Thị H; Vợ: Bùi Thị Ngọc M; Con: có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến ngày 26/01/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình Bảo lãnh. Hiện tại ngoại tại địa phương (có mặt).

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Đức S; sinh năm: 1996; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố Tân Hà, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Anh Đ; sinh năm: 1994; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố Nhân Thắng, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Chị Bùi Thị Ngọc M; sinh năm: 1990; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Trú tại: Số nhà B510, khu nhà ở xã hội, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù không có khả năng xin được việc làm cũng như không có khả năng xin nâng điểm thi vào trường trung học phổ thông cho người khác nhưng do cần tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân, Nguyễn Ngọc K đã dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra các thông tin không có thật như K có người thân công tác tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xin được việc làm và xin nâng điểm thi vào trường trung học phổ thông nhưng phải đưa trước cho K một khoản tiền để chi phí và hứa hẹn với người bị hại nếu không làm được sẽ trả lại tiền làm cho người bị hại tin tưởng và giao tiền cho K. Sau khi nhận được tiền của người bị hại thì Nguyễn Ngọc K đã sử dụng vào mục đích cá nhân mà không thực hiện đúng như cam kết với người bị hại. Với thủ đoạn trên, từ ngày 21/3/2023 đến ngày 23/6/2023, Nguyễn Ngọc K đã 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Đức S (sinh năm 1996, trú tại: tổ dân phố Tân Hà, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) với tổng số tiền 60.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: ngày 21 tháng 3 năm 2023, Nguyễn Ngọc K, nhận được tin nhắn qua ứng dụng zalo từ anh Nguyễn Đức S về việc anh S muốn nhờ K xin việc làm ở Hà Tĩnh cho bạn của anh S tên là Lê Anh Đ (Sinh năm 1994, trú tại: phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh). Sau khi Nguyễn Đức S đặt vấn đề như vậy, do cần tiền để trả nợ và chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Ngọc K nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. K đã nói dối với anh Nguyễn Đức S là đang có vị trí việc làm tại Phòng quản lý chất lượng công trình giao thông – Sở giao thông vận tải Hà Tĩnh, chi phí hết 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*) sau ba tháng sẽ vào biên chế, đưa trước số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Quá trình nhắn tin liên lạc với anh S, mặc dù biết không xin việc được cho anh Lê Anh Đ, nhưng K vẫn lập giả mạo tài khoản zalo của người tên Đình H (Trưởng phòng Giao thông xây dựng Ủy ban tỉnh Hà Tĩnh) và giả mạo tin nhắn trao đổi giữa K và người này thể hiện nội dung K đang nhờ người này xin việc cho anh Lê Anh Đ rồi gửi cho anh S xem, nhằm khiến anh S tin tưởng và giao tiền xin việc cho K. Ngày 27/3/2023, tại phòng bảo vệ (Chung cư nhà ở xã hội, Phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) anh Nguyễn Đức S đưa cho K 01 hồ sơ xin việc của anh Lê Anh Đ và tiền mặt 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) để nhờ K xin việc làm cho anh Đức. Sau khi nhận tiền xong, Nguyễn Ngọc K nhắn tin cho anh S với nội dung số tiền xin việc ít quá, yêu cầu chuyển thêm tiền nếu không thì không được việc, nên ngày 28/3/2023, anh Nguyễn Đức S tiếp tục chuyển thêm cho K số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) từ số

tài khoản 2152133299, ngân hàng BIDV, mang tên “NGUYỄN ĐỨC S” đến số tài khoản 52010000084147 thuộc Ngân hàng BIDV mang tên “NGUYỄN NGOC KIEM” của K. Tuy nhiên, K không xin việc cho anh Lê Anh Đ như đã hứa với anh Nguyễn Đức S. Tổng số tiền 50.000.000 đồng nhận được từ anh Nguyễn Đức S, K không dùng để chạy việc cho bạn của anh S mà sử dụng vào việc trả nợ và chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ hai: Vào ngày 23/6/2023, Nguyễn Ngọc K tiếp tục nhận được tin nhắn qua ứng dụng zalo từ anh Nguyễn Đức S về việc anh S muốn nhờ K xin nâng điểm thi qua hình thức phúc khảo kết quả điểm thi cho em vợ của Nguyễn Đức S là Lê Văn Anh T (Sinh năm 2008, trú tại: phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) do có kết quả thi từ Trường THCS Sông Trí lên Trường THPT Kỳ Anh, không đủ điểm trúng tuyển. Sau khi nghe anh Nguyễn Đức S đặt vấn đề như vậy, do cần tiền để trả nợ và chi tiêu cá nhân nên mặc dù biết không thể xin nâng điểm được nhưng K vẫn nhắn tin đồng ý và báo giá phúc khảo điểm thi lên được 1.5 điểm là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), chuyển trước số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Nguyễn Đức S hỏi K có chắc chắn xin được không thì K nói dối là: “Mới xin đưa thiếu 0,5 đ hôm qua” để tạo niềm tin với anh S. Sau đó, K nói với anh S làm đơn phúc khảo điểm thi, nhắn tên, số báo danh, ngày tháng năm sinh của Lê Văn Anh T cho K và chuyển trước cho K 10.000.000 đồng để K lo việc xin điểm. Quá trình nhắn tin với anh S, K tiếp tục lập giả mạo một tài khoản zalo của người tên Hoà (công tác tại Ủy ban tỉnh Hà Tĩnh) đồng thời giả mạo tin nhắn giữa K và người tên Hoà thể hiện nội dung đã nhờ được người này xin nâng điểm thi cho em vợ của anh S rồi gửi cho anh S xem để anh S tin tưởng giao tiền xin nâng điểm thi cho K. Ngày 23/6/2023, anh Nguyễn Đức S đã chuyển khoản cho K số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) từ số tài khoản 2152133299, ngân hàng BIDV, mang tên “NGUYỄN ĐỨC S” đến số tài khoản 52010000084147 thuộc Ngân hàng BIDV mang tên “NGUYỄN NGOC KIEM” của K. Sau khi nhận tiền của anh Nguyễn Đức S, K trao đổi với anh S: Nếu xong việc xin phúc khảo điểm thi thì anh S sẽ chuyển tiếp thêm 10.000.000 đồng cho K, nếu không xin được K hứa trước ngày 02/7/2023, sẽ trả lại tiền cho anh S. Tuy nhiên, Nguyễn Ngọc K đã không xin nâng điểm thi phúc khảo cho Lê Văn Anh T như đã hứa. Số tiền 10.000.000 đồng nhận được từ anh Nguyễn Đức S, K đã sử dụng hết vào việc trả nợ và chi tiêu cá nhân.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-TPHT ngày 06/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến ngày 26/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo có 2 con còn nhỏ, hoàn cảnh khó khăn nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 60.000.000 đồng cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

2.1. Tại phiên tòa, Nguyễn Ngọc K khai nhận: trong thời gian từ ngày 21/3/2023 đến ngày 23/6/2023, với mục đích mong muốn chiếm đoạt được tài sản để trả nợ và tiêu xài cá nhân, Nguyễn Ngọc K đã 02 lần dùng thủ đoạn gian dối, thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Đức S với tổng số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Số tiền chiếm đoạt được của anh Nguyễn Đức S, Nguyễn Ngọc K đã sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo là dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra các thông tin không có thật như K có người thân công tác tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xin được việc làm và xin nâng điểm thi vào trường trung học phổ thông làm cho người bị hại tin tưởng và giao tiền cho K. Sau khi nhận được tiền thì bị cáo chiếm đoạt sử dụng vào mục đích cá nhân, số tiền bị cáo chiếm đoạt là 60.000.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Nguyễn Ngọc K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g

khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Người phạm tội có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác”. Ngoài ra, bị cáo là người có công với Nhà nước (thương binh 4/4), bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân phạm tội lần đầu, bản thân bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tích cực khắc phục hậu quả. Quá trình công tác có nhiều tích tích xuất sắc, được tặng thưởng Danh hiệu giáo viên giỏi cấp Tỉnh, nhiều lần được khen thưởng Chiến sĩ thi đua cơ sở. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, khi xem xét mức hình phạt cần cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội nghiêm trọng với tình tiết tăng nặng phạm tội từ 2 lần trở lên nên dù khoan hồng đến đâu cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: hiện nay bị cáo là lao động tự do, con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K là tương đối thỏa đáng.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại anh Nguyễn Đức S đã nhận đủ số tiền 60.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7]. *Về vật chứng vụ án*: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh đã thu giữ tại Nguyễn Ngọc K: 01 điện thoại di động OPPO reno2F, màu xanh, đã qua sử dụng là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; Đối với 01 thẻ sim số 0912793299 là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[8]. *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố: Nguyễn Ngọc K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”,

Xử phạt: Nguyễn Ngọc K 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến ngày 26/01/2025.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO reno2F, màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ tại bị cáo Nguyễn Ngọc K là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; Tịch thu và tiêu hủy: 01 thẻ sim số 0912793299 thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc K là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/2/2025 giữa cán bộ Công an thành phố Hà Tĩnh và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Ngọc Anh

Nguyễn Văn Lương

Trần Quốc Dũng